

Bản án số: 03/2024/HS-ST-CTN
Ngày 28 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Tấn Tài;

Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Anh Duy – Chánh Thanh tra Sở giáo dục tỉnh An Giang.

- Ông Võ Văn Ngân – Nguyên GD Công ty thuốc lá An Giang.

- Bà Lê Thị Thanh Mai – Phó Chánh thanh tra – Giám sát Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh An Giang.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc Huyền, ông Lê Văn Hưng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lộc - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Phan Trúc L, sinh ngày 01/01/1985 tại huyện A, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ E, khóm H, thị trấn Đ, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị L1; vợ: Huỳnh Thị Ngọc D; con: 03 người; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang (có mặt).

* **Bị hại:** Huỳnh Thị Quỳnh T1, sinh ngày 25/6/2010, nơi cư trú: Tổ 58, khóm H, thị trấn Đ, huyện A, tỉnh An Giang (có mặt).

* **Đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Huỳnh Thị Ngọc D, sinh ngày 06/01/1988, nơi cư trú: Tổ 58, khóm H, thị trấn Đ, huyện A, tỉnh An Giang (có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Phước T2 - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang (có mặt).

* *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Lê Hồ Bích H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang (có mặt).

* *Người làm chứng:* Bà Huỳnh Thị Á; bà Nguyễn Thị H1; bà Lê Thị Ánh L2; ông Nguyễn Văn L3. (tất cả đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Trúc L chung sống như vợ chồng với Huỳnh Thị Ngọc D tại tổ E, khóm H, thị trấn Đ, huyện A, tỉnh An Giang và có chung 03 người con là Huỳnh Thị Ngọc H2 (sinh năm 2007), Huỳnh Thị Quỳnh T1 (sinh ngày 25/6/2010), Huỳnh Thị Ngọc N (sinh năm 2013). Khoảng thời gian từ tháng 03/2023 đến tháng 10/2023, Phan Trúc L đã thực hiện hành vi hiếp dâm đối với T1 07 lần. Cụ thể:

- Lần 1: Tháng 3/2023 (không rõ ngày, khoảng 09 giờ), sau khi uống rượu, L thấy T1 đang nằm võng trước nhà, nên nảy sinh ý định và dùng tay kéo T1 vào trong buồng nằm ngửa trên nệm rồi cởi quần của T1 và giao cấu. Trần kháng cự khép hai chân lại, L không đưa được dương vật vào bên trong âm đạo, mà quan hệ bên ngoài âm đạo của T1. Xong, L cho T1 15.000 đồng và dọa T1 không được nói cho mẹ của T1 biết.

- Lần 2 và 3: Cách khoảng 10 ngày, khoảng 09 giờ, sau khi uống rượu, L thấy T1 đang nằm võng trước nhà nên dùng tay kéo T1 vào trong buồng nằm ngửa trên nệm, cởi quần của T1 ra giao cấu. Trần kháng cự khép hai chân lại, L không đưa được dương vật vào bên trong âm đạo của T1 mà quan hệ bên ngoài âm đạo của T1 như lần 1. Xong, L cho T1 15.000 đồng.

- Lần 4 và 5: Cách khoảng 15 đến 20 ngày, khoảng 10 giờ, L điều khiển xe mô tô chở T1 từ nhà đến thành phố C, khi đến đoạn đường vắng thuộc ấp H, thị trấn Đ, huyện A, L dùng tay kéo T1 vào trong vườn chuối đè T1 nằm ngửa xuống nền đất, Trần vùng vẫy, truy hô, Lương dọa sẽ bẻ răng của T1, nên T1 sợ không truy hô nữa. Lương cởi quần của T1 ra thực hiện hành vi giao cấu, T1 kêu đau, nhắm mắt nhưng L vẫn tiếp tục giao cấu với T1. Xong, Lương dọa sẽ đánh chết nếu T1 nói cho mẹ của T1 biết và cho T1 15.000 đồng.

- Lần 6: Khoảng 10 giờ trong tháng 10 năm 2023 (không rõ ngày), L đến nhà bà Huỳnh Thị Á (mẹ vợ của L, cùng ấp), cách nhà của L khoảng 200m thì gặp T1 đang ở trong nhà một mình. L nảy sinh ý định và nắm tay kéo T1 vào trong buồng, đè T1 nằm ngửa xuống giường rồi cởi quần của T1 xuống đến đầu gối và thực hiện hành vi giao cấu. Cùng lúc này, Nguyễn Thị H1 (cùng xóm)

nghe tiếng động trong buồng nhà nên đi vào và lên tiếng hỏi, L dừng lại bỏ đi ra ngoài, đồng thời đe dọa T1 không được nói cho mẹ của T1 biết.

- Lần 7: Khoảng 16 giờ ngày 22/10/2023, L đi ra đồng cách nhà L khoảng 600 đến 700m gặp T1 đang bắt ốc cùng với các trẻ nhỏ, L nảy sinh ý định và dùng tay kéo T1 vào đám bắp để T1 nằm ngửa xuống đất, cởi quần của T1 ra đến đầu gối để thực hiện hành vi giao cấu, thì nghe tiếng xe mô tô chạy ngang, L dừng lại và bỏ đi. Cùng lúc, Nguyễn Văn L3 đang làm ruộng gần đó thấy T1 từ đám bắp chạy ra nên hỏi, T1 cho biết bị L xâm hại tình dục.

Cùng ngày 22/10/2023, L3 và T1 kể lại sự việc cho Huỳnh Thị Á (bà ngoại của T1) và D (mẹ của T1) biết. Á và D dẫn T1 đến Công an thị trấn Đ trình báo. Ngay sau đó, L đến Công an thị trấn Đ đầu thú.

Ngày 31/10/2023, L bị khởi tố điều tra.

* Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 726/23/KLTDTE - TTPY ngày 23/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Huỳnh Thị Quỳnh T1, sinh ngày 25/6/2010:

1. Các kết quả chính: Màng trinh: Rách cũ vị trí 3 giờ, 9 giờ, 11 giờ; Bộ phận sinh dục ngoài không có thương tích; Các bộ phận khác không có thương tích liên quan đến vụ việc này; Siêu âm: Hiện tại chưa ghi nhận bất thường trên hình ảnh siêu âm; HIV: Âm tính; Beta HCG: Âm tính.

2. Kết luận: Màng trinh: Rách cũ vị trí 3 giờ, 9 giờ, 11 giờ; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 00% (không phần trăm). (Bút lục số 108 - 110)

* Kết luận giám định số 7017/KL-KTHS ngày 05/12/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Phan Trúc L và Huỳnh Thị Quỳnh T1 có quan hệ huyết thống cha - con. (Bút lục số 112).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường tổn thất về danh dự, nhân phẩm cho cháu T1.

Trần Văn B, Trần Văn V, S, Trương Thanh H3 Tại Cáo trạng số: 07/CT-VKSAG-P2 ngày 16/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố Phan Trúc L về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, d, đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phan Trúc L vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo. Về phần trách nhiệm dân sự, bà D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về danh dự, nhân phẩm cho cháu T1.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Hình phạt chính: Áp dụng điểm a, d, đ khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Trúc L từ 17 năm đến 19 năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét đến.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 áo thun tay ngắn, kiểu nữ, màu hồng, trước có chữ DOLCE & CABBANA; 01 một quần thun dài, kiểu nữ, màu đen, có viền màu đỏ dọc theo ống quần; 01 quần lót màu da người; 01 áo lót nữ màu trắng.

Người bào chữa của bị cáo đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Phan Trúc L về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm a, d, đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú về hành vi phạm tội, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giảm nhẹ hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Phan Trúc L nhất trí với bản luận cứ bào chữa nêu trên của người bào chữa, đồng thời không bào chữa bổ sung gì khác. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Phan Trúc L về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm a, d, đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phan Trúc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng thời gian từ tháng 03/2023 đến tháng 10/2023, bị cáo Phan Trúc L đã thực hiện hành vi hiếp dâm đối với con ruột của bị cáo là Huỳnh Thị Quỳnh T1 (sinh ngày 25/6/2010) 07 lần, cụ thể:

03 lần sau khi uống rượu, Lương thực hiện hành vi hiếp dâm cháu T1 tại nhà của bị cáo; 02 lần khác L điều khiển xe mô tô chở T1 từ nhà đến thành phố C, khi đến đoạn đường vắng L dừng xe và thực hiện hành vi hiếp dâm cháu T1; Trong tháng 10 năm 2023 (không rõ ngày), L đến nhà bà Huỳnh Thị Á (mẹ vợ của L), cách nhà của L khoảng 200m thì gặp T1 đang ở trong nhà một mình nên nảy sinh ý định giao cấu với T1 nên đã kéo T1 vào trong buồng và thực hiện hành vi giao cấu; Ngày 22/10/2023, L gặp T1 đang bắt ốc ở cánh đồng cách nhà bị cáo khoảng 600 – 700m thì nảy sinh ý định giao cấu với T1 và kéo T1 vào đám bắp để thực hiện hành vi giao cấu, thì nghe tiếng xe mô tô chạy ngang, L dừng lại và bỏ đi.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Trúc L đã phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Chỉ vì dục vọng của bản thân, bị cáo đã nhiều lần hiếp dâm cháu T1 là con ruột của mình và là người mà bị cáo phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc các trường hợp “*Có tính chất loạn luân*”; “*Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh*”; “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo các điểm a, d, đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm (tội phạm đặc biệt nghiêm trọng).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ em, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Phan Trúc L là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lẽ ra là một người cha, bị cáo phải biết sống một cuộc sống gương mẫu để các con noi theo, phải có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng các con của mình trưởng thành. Nhưng vì, nhằm để đáp ứng thỏa mãn dục vọng dê hèn của cá nhân, bị cáo đã lợi dụng việc vợ thường xuyên vắng nhà, bị hại cũng chính là con ruột của bị cáo còn nhỏ tuổi, thiếu hiểu biết để nhiều lần

thực hiện hành vi giao cấu với bị hại. Bị cáo phạm tội với 03 tình tiết tăng nặng định khung được quy định tại các điểm a, d, đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khi xảy ra sự việc đã đến cơ quan Công an đầu thú. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, hậu quả của tội phạm là đặc biệt nghiêm trọng, nên cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã gây ra nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy, bị cáo sống phụ thuộc gia đình chưa có tài sản riêng, bản thân không nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[7] Về vật chứng: 01 áo thun tay ngắn, kiểu nữ, màu hồng, trước có chữ DOLCE & CABBANA; 01 một quần thun dài, kiểu nữ, màu đen, có viền màu đỏ dọc theo ống quần; 01 quần lót màu da người; 01 áo lót nữ màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Trúc L phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Căn cứ điểm a, d, đ khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị

cáo Phan Trúc L 18 (muời tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/10/2023).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy tịch thu 01 áo thun tay ngắn, kiểu nữ, màu hồng, trước có chữ DOLCE & CABBANA; 01 một quần thun dài, kiểu nữ, màu đen, có viền màu đỏ dọc theo ống quần; 01 quần lót màu da người; 01 áo lót nữ màu trắng.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/01/2024).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Trúc L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Văn phòng CSĐT (PC01);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Tòa Hình sự;
- PV 06;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Lưu, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tấn Tài